

Số: /CTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH**Thực hiện Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 27/01/2021
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia
phát triển công nghệ cao đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Thực hiện Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 27/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 130/QĐ-TTg*); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình thực hiện Quyết định số 130 /QĐ-TTg trên địa bàn (sau đây gọi tắt là *Chương trình*), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ tại Quyết định số 130/QĐ-TTg; Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển và tổ chức triển khai, thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc nghiên cứu, ứng dụng, phát triển công nghệ cao góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Xác định rõ nội dung công việc và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Các địa phương, đơn vị tích cực, chủ động trong việc triển khai, thực hiện Chương trình này.

b) Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả và thống nhất giữa các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao phát triển một số công nghệ cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hình thành, phát triển một số lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao và các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực này.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chuyển giao, ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động sản xuất 10 công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển.

b) Xây dựng và phát triển 07 doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, cung ứng dịch vụ công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển công nghệ cao: Tiếp tục rà soát và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ cao; ứng dụng có hiệu quả công nghệ cao phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường; sản xuất sản phẩm, dịch vụ, hình thành doanh nghiệp và phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Phát triển công nghệ cao trong các lĩnh vực

2.1. Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, phát triển công nghệ cao, phát triển sản phẩm và dịch vụ công nghệ cao

a) Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, phát triển một số công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thuộc 04 lĩnh vực công nghệ ưu tiên bao gồm: công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa và công nghệ vật liệu mới.

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

b) Ứng dụng công nghệ cao trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, sản xuất sản phẩm và cung ứng các dịch vụ công nghệ cao.

- Xây dựng và triển khai các dự án ứng dụng công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục các sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ triển khai các dự án ứng dụng công nghệ cao trên cơ sở kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu theo quy định, các hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc thỏa thuận hợp tác về khoa học và công nghệ.

2.2. Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao

a) Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, phát triển một số công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong lĩnh vực công nghiệp.

b) Ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực công nghiệp

- Xây dựng và triển khai các dự án ứng dụng công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục các sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào lĩnh vực công nghiệp.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ triển khai các dự án ứng dụng công nghệ cao trong công nghiệp trên cơ sở kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp đã được nghiệm thu, các hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc các thỏa thuận hợp tác về khoa học và công nghệ.

c) Xây dựng và phát triển công nghiệp công nghệ cao

- Xây dựng, phát triển hệ sinh thái các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghệ cao, cung ứng dịch vụ công nghệ cao tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn quốc và quốc tế, đáp ứng nhu cầu của thị trường logistics, kinh tế số và phát triển thương mại điện tử trên cơ sở triển khai đồng bộ với các Chương trình khác như Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, Chương trình thương hiệu quốc gia.

- Phát triển công nghiệp hỗ trợ phục vụ phát triển công nghiệp công nghệ cao trên cơ sở lồng ghép với các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Khuyến khích, hỗ trợ một số doanh nghiệp phát triển và làm chủ công nghệ lõi, công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2.3. Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

a) Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, phát triển một số công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong lĩnh vực nông nghiệp.

b) Ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp

- Xây dựng và triển khai các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục các sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào lĩnh vực nông nghiệp.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ triển khai các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên cơ sở kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp đã được nghiệm thu, các hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc các thỏa thuận hợp tác về khoa học và công nghệ.

c) Xây dựng và phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Xây dựng, phát triển hệ sinh thái các doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, cung ứng dịch vụ công nghệ cao; hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao để phát triển doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hỗ trợ doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn quốc và quốc tế.

3. Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ sử dụng kết quả nghiên cứu, thúc đẩy liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ

a) Hỗ trợ thực hiện các dự án nghiên cứu công nghệ cao đạt trình độ công nghệ tiên tiến; có ý nghĩa quyết định đến việc tạo ra các sản phẩm chủ lực của tỉnh; tạo ra các dịch vụ công ích công nghệ cao.

b) Hỗ trợ các hoạt động chuyển giao quyền sở hữu, sử dụng kết quả nghiên cứu, phát triển công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư máy móc thiết bị, sản phẩm mẫu, bản vẽ thiết kế, phần mềm, đào tạo, thuê chuyên gia tư vấn, sáng chế, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp, kiểm định kết quả đối với các

dự án hợp tác nghiên cứu công nghệ cao giữa các doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ.

c) Hỗ trợ thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

4. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về công nghệ cao

Tạo điều kiện, hỗ trợ các tổ chức khoa học công nghệ, doanh nghiệp trong hoạt động hợp tác quốc tế phục vụ nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ cao, đặc biệt là với quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức nước ngoài có trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến, với các nội dung sau đây:

a) Tham gia tổ chức và thực hiện các chương trình, dự án hợp tác nghiên cứu khoa học song phương và đa phương.

b) Thúc đẩy việc hợp tác, phát triển các cơ sở, trung tâm nghiên cứu công nghệ cao; các dự án hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, khai thác các sáng chế, quyền sở hữu công nghiệp với các doanh nghiệp nước ngoài về công nghệ cao.

c) Trao đổi chuyên gia, người làm công tác nghiên cứu của tổ chức, doanh nghiệp với các tổ chức nghiên cứu, đào tạo, doanh nghiệp công nghệ cao nước ngoài.

5. Nâng cao nhận thức xã hội về vai trò và tác động của công nghệ cao

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức xã hội, tổ chức, doanh nghiệp về các kết quả, thành tựu nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng; giới thiệu phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ cao.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn về công nghệ cao.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ các nguồn: ngân sách nhà nước; vốn của các tổ chức, doanh nghiệp; nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình này thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình; phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao; tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình; định kỳ hằng năm tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động thúc đẩy ứng dụng các kết quả đạt được của Chương trình.

c) Chủ trì xây dựng, đề xuất nội dung thành phần nghiên cứu, ứng dụng, phát triển công nghệ cao, phát triển sản phẩm và dịch vụ công nghệ cao và tổ chức triển khai thực hiện.

d) Tổng hợp kế hoạch của Chương trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, xây dựng nội dung thành phần phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, đảm bảo thống nhất, hiệu quả; trước ngày 30 tháng 11 hằng năm gửi báo cáo đến Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Hàng năm xây dựng, thẩm định kế hoạch nội dung thành phần phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Đầu mối theo dõi, tổng hợp về tình hình hỗ trợ, ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển công nghiệp công nghệ cao.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, xây dựng nội dung thành phần phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, đảm bảo thống nhất, hiệu quả; trước ngày 30 tháng 11 hằng năm gửi báo cáo đến Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Hàng năm xây dựng, thẩm định kế hoạch nội dung thành phần phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Đầu mối theo dõi, tổng hợp về tình hình hỗ trợ, ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

4. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình trong phạm vi, lĩnh vực phụ trách.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH và CN, Công Thương; NN&PTNT;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu VT, VX, NL₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Châu